

TP.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2024

NỘI DUNG KIỂM TRA HỌC KÌ 2 - MÔN CÔNG NGHỆ 11



PHẦN 1: Nội dung kiểm tra

I/ Một số kiểu chuồng nuôi gia súc, gia cầm

1/ Phân loại theo đối tượng và giai đoạn sinh trưởng

Các kiểu chuồng nuôi được thiết kế phù hợp cho từng đối tượng vật nuôi với từng giai đoạn sinh trưởng: chuồng lợn nái hậu bị, chuồng lợn nái đẻ, chuồng gà thịt,...

2/ Phân loại theo phương thức kiểm soát tiểu khí hậu chuồng nuôi

- Kiểu chuồng kín.
- Kiểu chuồng hở.
- Kiểu chuồng kín – hở.

3/ Yêu cầu về chuồng nuôi

- Yêu cầu xây dựng chuồng nuôi: tính toán phù hợp với quy mô chăn nuôi, đảm bảo đủ diện tích cho từng con vật nuôi (nơi ở, máng ăn, máng uống, sân chơi,...)
- Yêu cầu kỹ thuật chuồng nuôi: lợn thịt công nghiệp diện tích mỗi ô chuồng nuôi là $0,7 \text{ m}^2/\text{con}$.
- Yêu cầu kỹ thuật chuồng gà nuôi nên có hai loại máng thông dụng là máng tròn chia ô và hệ thống cung cấp thức ăn, nước uống tự động.
- Yêu cầu kỹ thuật chuồng nuôi bò được thiết kế theo kiểu chuồng kín hai dãy hoặc chuồng hở có một hoặc hai dãy.

II/ Quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng một số loại vật nuôi

1/ Quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc lợn thịt

☞ Quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc lợn thịt được chia thành 3 giai đoạn:

- Giai đoạn sau cai sữa (7 – 20kg)
- Giai đoạn lợn choai (20 – 60kg)

- Giai đoạn vỗ béo (60 – 100kg)

2/ Quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc bò thịt

☞ Quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc bò thịt được chia thành 3 giai đoạn:

- Giai đoạn bê theo mẹ (từ sơ sinh đến cai sữa) kéo dài 6 tháng
- Giai đoạn bò sinh trưởng (từ cai sữa đến 1 năm tuổi) kéo dài 6 tháng
- Giai đoạn vỗ béo (từ 1 năm đến giết thịt) kéo dài 16 – 30 tháng đến xuất chuồng

3/ Quy trình chăm sóc lợn nái và lợn con sau sinh

- Kiểm tra sót nhau ở lợn mẹ.
- Ô úm lợn con có đèn sưởi nhiệt độ 35 °C. Những ngày sau giảm 2 °C/ ngày đến ngày thứ 8 duy trì 23-25 °C.
- Cho lợn con bú sữa đầu trong 16h sau sinh (con nhỏ bú trước).
- Tiêm sắt cho lợn con trong 1 – 3 ngày tuổi.

4/ Quy trình nuôi dưỡng, chăm sóc bê theo mẹ

- Giai đoạn này bê bú sữa mẹ, cần phải giữ ấm, tránh gió lùa.
- Từ tháng thứ 2 có thể tập ăn cho bê với thức ăn tập ăn và cỏ xanh.
- Cho bê vận động tự do dưới ánh nắng trong thời tiết nắng ấm để có đủ vitamin D giúp chắc xương. Nhu cầu protein trong khẩu phần ở giai đoạn này cao, trung bình 14%.

5/ Quy trình nuôi gà thịt công nghiệp

Các bước úm gà con:

- Gà con 1 ngày tuổi sẽ được úm trong quây. Thời gian úm dao động 14 – 28 ngày.
- Thức ăn cho gà úm: hàm lượng protein 21% cho gà 1 – 14 ngày tuổi, 19 % cho gà 15 – 28 ngày tuổi.
- Cho gà ăn 4 – 6 lần/ngày đêm. Nước cho uống tự do.

6/ Một số biện pháp vệ sinh chuồng nuôi

☞ Biện pháp vệ sinh cơ giới kết hợp với các phương pháp vật lí, hoá học:

- Biện pháp cơ giới: dùng chổi, xẻng, vòi xịt nước
- Phương pháp vật lí: khử trùng, tiêu độc bằng nhiệt độ, tia cực tím (tia UV)
- Phương pháp hoá học: dùng dung dịch NaOH 3 – 5%, nước javen,...

III/ Một số mô hình chăn nuôi công nghệ cao

1/ Khái niệm chăn nuôi công nghệ cao

Là mô hình chăn nuôi ứng dụng các công nghệ, máy móc hiện đại, tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả chăn nuôi và giảm nhân công lao động.

2/ Đặc điểm của mô hình chăn nuôi bò, lợn, gà công nghệ cao

Trong chăn nuôi bò, lợn, gà công nghệ cao ở nước ta hiện nay, công nghệ cơ giới hoá và tự động hoá được ứng dụng trong thiết kế chuồng trại và sử dụng trang thiết bị hiện đại như: hệ thống cung cấp thức ăn tự động, hệ thống vắt sữa tự động, dây chuyền thu trứng tự động. Công nghệ thông tin, công nghệ robot được ứng dụng trong quản lý chuồng trại và vật nuôi.

IV/ Quy trình chăn nuôi heo theo tiêu chuẩn VietGAP

1/ Các bước của quy trình chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAP

- Bước 1: Chuẩn bị chuồng trại và thiết bị chăn nuôi
- Bước 2: Chuẩn bị con giống
- Bước 3: Nuôi dưỡng và chăm sóc
- Bước 4: Quản lý dịch bệnh
- Bước 5: Quản lý chất thải và bảo vệ môi trường
- Bước 6: Lưu giữ hồ sơ và kiểm tra nội bộ

2/ Yêu cầu chăn nuôi tiêu chuẩn VietGAP

- Khi xây dựng chuồng nuôi phải có tường hoặc hàng rào bao quanh, cổng ra vào có hố khử trùng.
- Chăm sóc vật nuôi phù hợp với đặc điểm sinh lý và từng giai đoạn sinh trưởng.
- Yêu cầu chặt chẽ về an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

V/ Ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi

1/ Một số ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản và chế biến sản phẩm chăn nuôi

☞ Một số ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản sản phẩm chăn nuôi:

- Công nghệ bảo quản lạnh
- Công nghệ bảo quản áp suất cao nhiệt lạnh HPP

☞ Một số ứng dụng công nghệ cao trong chế biến sản phẩm chăn nuôi:

- Công nghệ lên men lactic: chế biến sữa chua, chế biến phô mai
- Công nghệ chế biến xúc xích công nghiệp

2/ Quy trình thực hành muối trứng

☞ Chuẩn bị: 10 quả trứng vịt/gà; 1,5l nước; 250g muối ăn, 50ml rượu trắng; bình/lọ có nắp đậy.

☞ Cách tiến hành:

- Bước 1: làm sạch trứng (rửa sạch, lau khô, nhúng trứng qua rượu trắng rồi lau khô)
- Bước 2: Khử trùng bình, lọ đựng trứng (rửa sạch, khử trùng lọ bằng nước sôi rồi để khô)
- Bước 3: Chuẩn bị nước muối (nấu nước sôi + muối để nguội)
- Bước 4: Muối trứng (xếp trứng vào bình rồi đổ hỗn hợp nước muối đã nguội ngập trứng. Đậy kĩ nắp và bảo quản nơi thoáng mát trong 3- 4 tuần)

PHẦN 2: Thời gian làm bài - Cấu trúc đề kiểm tra:

- Thời gian làm bài: 45 phút

- Cấu trúc đề kiểm tra:

20 câu hỏi trắc nghiệm: 5 điểm

4 câu hỏi tự luận: 5 điểm